

Số: /CV-KNĐL
V/v mời chào giá dịch vụ
thẩm định giá trang thiết bị năm 2026 - Lần 2

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị có chức năng thẩm định giá

Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Đắk Lắk đã đăng Công văn số 253/CV-KNĐL ngày 28/8/2026 về việc mời chào giá dịch vụ thẩm định giá trang thiết bị năm 2026 đến ngày 09/9/2026, Trung tâm chưa nhận được báo giá của đơn vị chào giá.

Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Đắk Lắk có nhu cầu thuê đơn vị có năng lực để thực hiện dịch vụ thẩm định giá trang thiết bị năm 2026 - Lần 2 (theo phụ lục đính kèm). Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Đắk Lắk kính mời các đơn vị có đủ điều kiện, năng lực quan tâm gửi bộ hồ sơ báo giá về Trung tâm;

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ: 75 Lê Duẩn, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk)

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Hồ Thị Hoàn Quyên

- Chức vụ: Phụ trách phòng Hành chính - Kế hoạch tổng hợp

- Số điện thoại: 02623.840557

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Báo giá có thể nộp trực tiếp hoặc gửi về Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ: 75 Lê Duẩn, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) qua đường bưu điện hoặc gửi bản scan Báo giá + file mềm báo giá qua email: trungtamkiemnghiem.daklak75@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ ngày đăng tải yêu cầu báo giá đến 17 giờ 00 phút ngày 18 tháng 9 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 10/9/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Bảng giá dịch vụ thẩm định giá.
2. Hồ sơ năng lực chứng minh Công ty có chức năng thẩm định giá.
3. Hợp đồng tương tự đã thực hiện của Công ty.

Các đơn vị có thể tải danh mục Hiệu chuẩn trang thiết bị tại Trụ sở chính đã được đăng tải trên website tại địa chỉ: [https:// kndpmp.yte.daklak.gov.vn](https://kndpmp.yte.daklak.gov.vn) hoặc hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Đắk Lắk trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Website TT;
- Lưu VT, Tổ mua sắm.

GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Lộc

PHỤ LỤC
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ

(Kèm theo công văn số: /CV-KNDL ngày tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Đắk Lắk)

TT	Tên vật tư, tài sản	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Lò nung	Thông tin chung : - Hệ thống thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng - Thiết bị phải được sản xuất từ năm 2025 trở về sau - Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn của hệ thống quản lý chất lượng: Nhà sản xuất phải đạt một trong các tiêu chuẩn CE, GLP, ISO 9001. - Nguồn điện hoạt động: 220V, 50HZ - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: $\leq 30^{\circ}\text{C}$. + Độ ẩm tối đa: $\leq 75\%$. Thông số kỹ thuật: - Nhiệt độ làm việc tối đa: $\geq 1100^{\circ}\text{C}$ - Dung tích buồng: $\geq 15\text{lít}$ - Nguồn điện: 220V, 1 phase - Công suất điện tiêu thụ: $\geq 3,6\text{KW}$ - Đơn vị nhiệt độ $^{\circ}\text{C}/^{\circ}\text{F}$ - Gia nhiệt từ hai phía bằng tấm gia nhiệt bằng gốm - Thời gian nóng tới Tmax khoảng 60 - 90 phút - Vỏ lò chế tạo bằng thép không rỉ - Có điều khiển gió vào - Có đường thoát hơi	Cái	02	

		Bộ điều khiển: - Màn hình hiển thị LCD, chức năng cài đặt, nhiệt độ thời gian theo chu trình. Chức năng bảo vệ tự động khi quá nhiệt, quá dòng, quá áp. - Đồng hồ thời gian thực - Cài đặt tên chương trình - Chức năng tùy chỉnh (auto tune) - Chức năng quản trị người dùng - Khóa bàn phím Yêu cầu khác - Thiết bị phải được bảo hành 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng - Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối đa 6 tháng một lần. Thiết bị phải được bảo trì bảo dưỡng định kỳ trong vòng trong khoảng từ 18 - 24 tháng - Lắp đặt và có chương trình đào tạo, hướng dẫn sử dụng, kiểm tra bảo trì thiết bị - Cam kết cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa, bảo quản bằng tiếng Anh và tiếng Việt. - Cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì sửa chữa, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế tối thiểu 08 năm kể từ thời điểm hết thời gian bảo hành. - Thiết bị phải được hiệu chuẩn bởi các đơn vị hiệu chuẩn có năng lực và dán tem khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.			
2	Cân phân tích 6 số lẻ	Thông tin chung : - Hệ thống thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng	Cái	01	

	- Thiết bị phải được sản xuất từ năm 2025 trở về sau - Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn của hệ thống quản lý chất lượng: Nhà sản xuất phải đạt một trong các tiêu chuẩn CE, GLP, ISO 9001. - Nguồn điện hoạt động: 220V, 50HZ - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: $\leq 30^{\circ}\text{C}$. + Độ ẩm tối đa: $\leq 75\%$. Thông số kỹ thuật - Cân chuẩn nội với chức năng tự động chuẩn lại cân khi có sự thay đổi về môi trường làm việc. - Có trang bị hệ thống tạo Ion khử tĩnh điện. - Cấu tạo chân gió 2 tầng (double-ring). - Có trang bị cảm biến hiển thị môi trường như nhiệt độ, độ ẩm, áp suất khí quyển. - Có chức năng nhớ hơn 200 giá trị cân bao gồm giá trị cân có ngày giờ hoặc hiệu chuẩn - Độ phân giải: 0,001 mg. - Độ lặp lại tương ứng (standard deviation): 0,0025 mg (mức cân 1g) (Môi trường phòng thí nghiệm). - Mức cân tối thiểu có thể đạt: $\leq 3\text{ mg}$. - Mức cân tối đa: $\leq 25\text{ g}$ - Độ tuyến tính: $\pm 0,01\text{ mg}$. - Độ trôi: khoảng $\pm 2\text{ ppm}/^{\circ}\text{C}$ (Khi không sử dụng chức năng tự động chuẩn khi có sự thay đổi môi trường). - Thời gian ổn định cân: khoảng 10 giây. - Cân có nhiều đơn vị cân thông dụng như g, mg,...			
--	--	--	--	--

		- Màn hình hiển thị loại tinh thể lỏng (LCD). - Đường kính đĩa cân chuẩn khoảng 25 mm (50 mm/95 mm cho cân giấy lọc). Cung cấp bao gồm: - Cân. - Sách hướng dẫn sử dụng cân. - AC Adaptor. - Máy in cân chính hãng phù hợp có thể kết nối thiết bị - Kẹp dùng gấp mẫu, gấp quả cân chuẩn. - 1 đĩa cân chuẩn khoảng 25 mm. - 2 đĩa cân dạng lưới (khoảng 50 và 95 mm). - 3 bộ đĩa cân nhôm (10 cái/bộ) đường kính khoảng 8/12/15 mm. - Giá đỡ cân chất lỏng Microfuge tube holder. - Bàn chống rung (Chính hãng): Làm từ đá granite thiên nhiên, với các đệm chống rung, phù hợp với thiết bị. - Lồng chắn gió (Chính hãng): Làm từ nhựa Antistatic Vinyl Chloride có tráng chất chống tĩnh điện và khung bằng nhôm, phù hợp với thiết bị. Yêu cầu khác - Thiết bị phải được bảo hành 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng - Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối đa 6 tháng một lần. Thiết bị phải được bảo trì bảo dưỡng định kỳ trong vòng trong khoảng từ 18 - 24 tháng - Có chương trình đào tạo, hướng dẫn sử dụng, kiểm tra bảo trì thiết bị và cấp chứng chỉ vận hành cho cán bộ sử dụng và quản			
--	--	--	--	--	--

		lý thiết bị. - Cam kết cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa, bảo quản bằng tiếng Anh và tiếng Việt. - Cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì sửa chữa, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế tối thiểu 08 năm kể từ thời điểm hết thời gian bảo hành. - Thiết bị phải được hiệu chuẩn bởi các đơn vị hiệu chuẩn có năng lực và dán tem khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.			
3	Máy hút ẩm	Thông tin chung : - Hệ thống thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng - Thiết bị phải được sản xuất từ năm 2025 trở về sau - Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn của hệ thống quản lý chất lượng: Nhà sản xuất phải đạt một trong các tiêu chuẩn CE, GLP, ISO 9001. - Nguồn điện hoạt động: 220V, 50HZ - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: $\leq 30^{\circ}\text{C}$. + Độ ẩm tối đa: $\leq 75\%$. Thông số kỹ thuật - Thân thiết bị được làm bằng kim loại có độ bền cao, phủ lớp chống rỉ và ăn mòn... - Nguyên lý hoạt động: Dạng máy nén lạnh - Bảng điều khiển: - Dải nhiệt độ hoạt động: từ $5-40^{\circ}\text{C}$ - Công suất hút ẩm: 50 - 70 kg/ngày - Dung tích bình chứa nước: ≥ 8 lít, có thể xả liên tục qua ống	Cái	05	

		- Lưu lượng gió: ≥ 400 CMH - Độ ồn: ≤ 55 dBA - Loại gas: R410A hoặc tương đương - Gas nạp: khoảng 0,8 kg - Nguồn điện: 220V/1Ph/50Hz - Công suất tiêu thụ điện: khoảng 0,86 kW - Có bánh xe di chuyển Chức năng: - Có màn hình LCD thể hiện trạng thái vận hành của thiết bị giúp kiểm soát chính xác nhiệt độ, độ ẩm. Có khả năng tự đánh giá sự cố, hiển thị trên màn hình - Xả tuyết: có chế độ xả tuyết tự động khi nhiệt độ xuống thấp - Có chế độ hẹn giờ 2 chiều bật, tắt - Tự động bật/tắt theo độ ẩm cài đặt - Thiết bị có trang bị bộ nhớ tắt nguồn: khi bị mất nguồn đột ngột, người dùng không cần cài đặt lại, thiết bị sẽ hoạt động theo cài đặt ban đầu Yêu cầu khác - Thiết bị phải được bảo hành 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng - Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối đa 6 tháng một lần. Thiết bị phải được bảo trì bảo dưỡng định kỳ trong vòng trong khoảng từ 18 - 24 tháng - Có chương trình đào tạo, hướng dẫn sử dụng, kiểm tra bảo trì thiết bị - Cam kết cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa, bảo quản bằng tiếng Anh và tiếng Việt.			
--	--	--	--	--	--

		- Cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì sửa chữa, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế tối thiểu 08 năm kể từ thời điểm hết thời gian bảo hành.			
4	Hệ thống máy quang phổ phát xạ cảm ứng Plasma	Máy chính - Hệ thống thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng, thiết bị phải có xuất xứ - Thiết bị phải được sản xuất từ năm 2025 trở về sau • Bộ phận tạo plasma (Torch plasma) và phun mẫu: - Ống torch tạo plasma và bộ phận quang học có vị trí đồng trục (Axial view) và vuông góc (Radial view). - Có hai chế độ đo phổ phát xạ cảm ứng Plasma là đồng trục và vuông góc để có khoảng đáp ứng động học rộng, tự động chuyển đổi giữa hai chế độ này. - Ống torch lắp thẳng đứng nhằm hạn chế sự dính đọng mẫu trên thành ống. - Ống torch làm bằng vật liệu thạch anh kiểu mini nhỏ nhằm tăng mật độ năng lượng, tăng hiệu quả kích thích phát xạ, tăng độ nhạy, tiết kiệm khí Argon. - Bộ phun mẫu tạo sương kiểu hướng đồng trục (thủy tinh) - Buồng phun mẫu kiểu lốc xoáy (thủy tinh) - Thải: trọng lực Bộ phận nguồn phát cao tần (RF) Tần số: ≥ 27 MHz. Công suất RF: tối đa 1,6 kW (bước tăng 0,2 kW). Độ ổn định đầu ra: $\pm 0,3\%$. Hiệu suất: $\geq 75\%$. Bộ tạo RF: Chất bán dẫn.	Hệ thống	01	

	Hiệu suất: $\geq 75\%$. Bộ tạo RF: Chất bán dẫn. Hệ thống quang học: Quang học Echelle: - Khoảng bước sóng: 167 nm to ≥ 800 nm. Cấu tử tán sắc: - Cách tử Echelle: 52 - 79 vạch/mm. - Lăng kính. Độ tán sắc tương hỗ: - 0,21 nm /mm tại bước sóng 200 nm. - 0,68 nm /mm tại bước sóng 600 nm. - Độ phân giải: $\leq 0,005$ nm tại bước sóng 200nm. - Nhiệt độ: điều khiển nhiệt (38°C) - Đuổi không khí, oxy để thực hiện các phép đo tại vùng tử ngoại (< 190 nm). Độ chân không tại bộ phận quang học: ≤ 10 Pa. Đầu dò: - Đầu dò CCD (charge coupled device). - Số điểm ảnh: 1 triệu (1024×1024) trên 1 inch có khả năng thu nhận tất cả các bước sóng trong dải đo. - Kích thước điểm ảnh: $20 \mu\text{m} \times 20 \mu\text{m}$ - Điều khiển lạnh cho đầu dò: -15°C theo kiểu nhiệt điện Peltier. Điều khiển khí: - Điều khiển khí bằng PC - Tốc độ khí tạo plasma: từ 0 đến 20 L/phút, bước 0,5 L/phút. - Tốc độ dòng khí hỗ trợ: từ 0 đến 1,5 L/phút, bước 0,05 L/phút.			
--	--	--	--	--

		- Tốc độ dòng khí mang: từ 0 đến 1,5 L/phút, bước 0,01 L/phút. Bộ đưa mẫu tự động Hydride Generator HVG-1 HVG-ICP connection kit Pump, MP-2000 (TSCA) Peristaltic Pump for ICPE Hóa chất cho bộ HVG-1 Hệ thống nước làm mát Thống điều khiển Phần mềm Phần cung cấp khí - Hệ thống hút khí thải (Local supply) - Bình khí Argon tinh khiết (03 bình) - Đồng hồ khí Argon - Dung dịch chuẩn các nguyên tố (1000ppm) đi kèm theo máy - Hóa chất, vật tư đi kèm theo máy - Bộ UPS C10KVA Computer: - CPU: Intel Core i7 - Ram: 16 GB - HDD: 512 G SATA - Monitor LCD 21.5". Máy in: - Loại máy in : Máy in - Khổ giấy tối đa : A4 - Độ phân giải : 1200 x 1200 dpi			
--	--	---	--	--	--

		Yêu cầu khác - Thiết bị phải được bảo hành 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng Lắp đặt và có chương trình đào tạo, hướng dẫn sử dụng, kiểm tra bảo trì thiết bị - Thiết bị phải được hiệu chuẩn bởi các đơn vị hiệu chuẩn có năng lực và dán tem khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng. - Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối đa 6 tháng một lần. Thiết bị phải được bảo trì bảo dưỡng định kỳ trong vòng trong khoảng từ 18 - 24 tháng - Cam kết cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa, bảo quản bằng tiếng Anh và tiếng Việt.			
5	Nồi hấp tiệt trùng	* Thông tin chung: - Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng. - Thiết bị phải được sản xuất từ năm 2025 trở về sau. - Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn của hệ thống quản lý chất lượng: Nhà sản xuất phải đạt một trong các tiêu chuẩn CE, ISO 9001, ISO13485 - Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa: $\leq 30^{\circ}\text{C}$; Độ ẩm tối đa: $\leq 75\%$. * Thông số kỹ thuật thiết bị: - Kiểu nồi hấp: Nồi hấp dạng đứng - Thể tích buồng làm việc: $\geq 110\text{lít}$ - Nguồn điện sử dụng: AC220V/230V/240V, 50/60Hz - Công suất điện tiêu thụ: $\geq 4,0\text{ KW}$ - Khoảng nhiệt độ tiệt trùng: 105 đến 135°C - Áp suất hấp sấy tiệt trùng lớn nhất: 2.6bar (0.26Mpa)	Cái	01	

	- Phạm vi hiển thị nhiệt độ: 5 đến 137°C - Nhiệt độ để giữ ấm: 45-60 °C - Phạm vi nhiệt độ cài đặt để hòa tan agar: 60 đến 100 °C - Buồng hấp sấy mẫu bằng thép không gỉ SUS304 - Thời gian tiệt trùng (có thể cài đặt): 1 đến 250 phút - Thời gian hoạt động theo chu trình tự động (có thể cài đặt) từ 1 phút đến 7 ngày - Đồng hồ đo áp: 0 tới 0.4Mpa - Có màn hình hiển thị quá trình hoạt động theo từng giai đoạn, điều khiển vận hành cài đặt chương trình theo bộ vi xử lý. - Có ít nhất 4 quy trình cơ bản tiệt trùng có thể lựa chọn như sau: + Làm tan Agar + Tiệt trùng Agar (thạch) + Tiệt trùng chất lỏng (dung dịch đậm, nước muối sinh lý, nước cất,) + Tiệt trùng các chất rắn và các dụng cụ y tế - Thiết bị phải có các yêu cầu an toàn/cảnh báo gồm: + Có cơ cấu khoá liên động cảm biến đầu dò kép + Tự động cắt nguồn khi vượt quá áp suất + Tự động ngắt nguồn khi nhiệt độ vượt quá giới hạn + Tự động phát hiện dây đầu dò nhiệt hỏng + Tự động kiểm tra nắp đóng kín + Tự động kiểm tra làm mát quá mức + Thiết bị an toàn khi thiếu nước trong buồng hấp /bảo vệ tránh thiếu nước trong buồng hấp + Tự động cắt nguồn khi dòng điện quá tải/ tự động kiểm tra lỗi nguồn điện			
--	---	--	--	--

	+ Cầu dao (aptomat) chống rò điện và quá dòng điện + Van an toàn áp suất. * Thiết bị/Vật tư/linh kiện cung cấp kèm theo: + Nồi hấp chính: 01 thiết bị + Bộ dây nguồn: 01 bộ (gồm aptomat, dây nối đất và dây nối chính) + Giỏ lưới làm bằng thép không rỉ: 02 giỏ + Bình (chai) chứa nước xả thải: 01 bộ (bao gồm đường ống xả hơi và nước sau hấp) + Bình kiểm tra mực nước trong buồng hấp: 01 cái + Sổ hướng dẫn sử dụng (có tiếng Việt) : 01 bộ + Tấm dây điện trở: 01 cái + Chân bánh xe: 01 bộ * Yêu cầu khác - Thiết bị phải được bảo hành 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng - Thiết bị phải được bảo trì bảo dưỡng định kỳ trong vòng trong khoảng từ 18 - 24 tháng - Lắp đặt và có chương trình đào tạo, hướng dẫn sử dụng, kiểm tra bảo trì thiết bị - Cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì sửa chữa, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế tối thiểu 08 năm kể từ thời điểm hết thời gian bảo hành. - Cung cấp kèm theo Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) của thiết bị. - Thiết bị phải được hiệu chuẩn và kiểm định bởi các đơn vị có năng lực và dán tem hiệu chuẩn và kiểm định khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.			
Tổng cộng: 05 mặt hàng				